TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ H** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2023/HS - ST
Ngày: 22/6/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ H, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Duy Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Chu Quang Cường, Nghề nghiệp: Giáo viên; Bà Hoàng Thị Lý, nghề nghiệp: Hội liên hiệp phụ nữ xã Quỳnh Liên.

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hiền - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Đình Thái - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 6 năm 2023, tại Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 24/2023/TLST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2023/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Trọng N**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 17 tháng 5 năm 2004; tại thị xã H, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: thôn TM, xã QL, thị xã H, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 6/12; Họ và tên cha: Nguyễn Văn Th; sinh năm 1969; Họ và tên mẹ: Trần Thị Th1; sinh năm 1969; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt khẩn cấp và bị tạm giữ từ ngày 05/2/2023 đến ngày 14/2/2023 thì áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

2. **Vũ Hồ Minh Q**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 22 tháng 10 năm 2003; tại thị xã H, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: thôn 5, xã QL, thị xã H, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Họ và tên cha: Vũ Văn L; sinh năm 1981; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị V; sinh năm 1982; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt khẩn cấp và bị tạm giữ từ ngày 05/2/2023 đến ngày 14/2/2023 thì áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

3. **Nguyễn Văn C**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 16 tháng 5 năm 2006; tại thị xã H, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: thôn 9, xã QL, thị xã H, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Họ và tên cha: Nguyễn Văn Tr; sinh năm 1975; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Th1; sinh năm 1980; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn là giao cho người đại diện giám sát; có mặt.

4. **Phan Văn D;** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 08 tháng 11 năm 2004; tại thị xã H, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: thôn 9, xã QL, thị xã H, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Họ và tên cha: Phan Văn H1; sinh năm 1977; Họ và tên mẹ: Lê Thị H2; sinh năm 1981; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt khẩn cấp và bị tạm giữ từ ngày 05/2/2023 đến ngày 14/2/2023 thì áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

5. **Trần Đình S;** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 25 tháng 5 năm 2000, tại thị xã H, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: thôn 9, xã QL, thị xã H, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Họ và tên cha: Trần Đình H3; sinh năm 1978; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Th2; sinh năm 1979; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt khẩn cấp và bị tạm giữ từ ngày 05/2/2023 đến ngày 14/2/2023 thì áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

6. **Nguyễn Văn M**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 25 tháng 9 năm 2006, tại thị xã H, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: thôn 9, xã QL, thị xã H, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Học sinh; Trình độ học vấn: 11/12; Họ và tên cha: Nguyễn Văn Th3; sinh năm 1974; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị L; sinh năm 1976; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn là giao cho người đại diện giám sát; có mặt.

7. **Lê Công N1**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 22 tháng 8 năm 2005; tại thị xã H, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: thôn 2, xã QL, thị xã H, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Họ và tên cha: Lê Công G; sinh năm 1982; Họ và tên mẹ: Lê Thị S1; sinh năm 1984; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn là giao cho người đại diện giám sát; có mặt.

Người đại diện theo pháp luật của bị cáo Nguyễn Văn C: Ông Nguyễn Văn Tr; sinh năm 1975; có mặt.

Bà Nguyễn Thị Th; sinh năm 1980; có mặt.

Nơi cư trú: Thôn 9, xã QL, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện theo pháp luật của bị cáo Nguyễn Văn M: Ông Nguyễn Văn Th; sinh năm 1974; Có mặt.

Bà Nguyễn Thị L; sinh năm 1976; vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn 9, xã QL, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện theo pháp luật của bị cáo Lê Công N1: Ông Lê Công G; sinh năm 1982; vắng mặt.

Bà Lê Thị S; sinh năm 1984; có mặt.

Nơi cư trú: Thôn 2, xã QL, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn M và Lê Công N1: Bà Phan Thị Th - Trợ giúp viên pháp lý, Chi nhánh số 1 - Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Nghệ An; có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Văn Đại V, sinh ngày 28/10/2008; vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn ĐM, xã QL, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện theo pháp luật của Nguyễn Văn Đại V: Bà Lê Thị S, sinh năm 1984; có mặt.

Nơi cư trú: Thôn ĐM, xã QL, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

Anh Trần Xuân Kh, sinh ngày 10/6/2008; vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn ĐM, xã QL, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện theo pháp luật của Trần Xuân Kh: Bà Lê Thị Nh, sinh năm 1984; có mặt.

Nơi cư trú: Thôn ĐM, xã QL, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

Anh Trần Xuân B, sinh ngày 22/6/2007; vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn TM, xã QL, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện theo pháp luật của Trần Xuân B: Ông Trần Xuân L, sinh năm 1978; vắng mặt.

Anh Trần Xuân Đ, sinh ngày 11/8/2008; vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn TM, xã QL, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện theo pháp luật của Trần Xuân Đ: Bà Hoàng Thị Nh, sinh năm 1985; vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn TM, xã QL, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 00 ngày 04/02/2023, Nguyễn Văn Đại V có ngồi uống nước tại quán trà chanh M thuộc khối BM, phường QT, thị xã H, tỉnh Nghệ An cùng với Trần Xuân D, Lê Văn Th, Trần Xuân Khanh, M1 M Ngh; Trần Xuân Đ, Trần Xuân B, Nguyễn Trọng N, Trần Xuân D. Trong quá trình ngồi uống nước tại quán thì nhóm của Nguyễn Văn Đại V có gặp Lê Công N1, Đậu Viết H1, Trần Đình Tr cũng đang ngồi uống nước tại quán trà chanh. Do có mâu thuẫn, xích mích từ trước đây với Lê Công N1 nên trong quá trình uống nước thì Trần Xuân Kh nói với Nguyễn Văn Đại V là "Đó có phải là thằng Lê Công N1 bữa trước chửi tôi với bạn có phải không?, V có trả lời lại là "Đúng rồi", sau đó V nói lại với Kh là đợi lát nữa N1 về rồi sẽ theo để đánh N1. Một lúc sau, Lê Công N1 cùng H1 và Tr đi qua quán trà sữa To (bên cạnh quán trà chanh M) để uống nước với bạn của Tr. Lúc này, V và Kh liền đi bộ qua quán trà sữa to để chờ Lê Công N1 ra về để đánh N1. Quá trình đứng chờ tại nơi để xe phía trước quán toco thì V rút bugi và xịt hơi bánh sau xe máy của Lê Công N1. Khoảng 10 phút sau thì Lê Công N1 và Đậu Viết H1 có đi ra về trước, khi ra đến nơi để xe trước quán Toco thì V, Kh liền đi đến nơi N1 đang đứng. Khi gặp N1 thì V có hỏi Lê Công N1 là "Mi có phải là Lê Công N1 không?" Lê Công N1 trả lời là "Không phải, tau là Nguyễn Văn Kh". Sau đó, V có bảo với Mai Minh Ngh dùng điện thoại kiểm tra trang cá nhân facebook của Lê Công N1 để xem hình ảnh của N1, khi Ngh vào trang cá nhân facebook của N1 thì V lấy điện thoại của Ngh và có đưa điện thoại cho Lê Công N1 xem và hỏi N1 "Đây không phải là mi à?". Khi V hỏi Lê Công N xong thì V cất điện thoại vào trong túi quần rồi V dùng tay phải đấm 01 cái vào vai của N1, Kh thì dùng tay đánh liên tiếp 03 cái vào vùng vai của N1. Khi bị đánh thì Lê Công N1 cũng dùng tay đấm liên tục 02 cái vào mặt và vào đầu của V và đấm 01 cái vào người của Kh rồi Lê Công N1 bỏ chạy vào trong quán trà sữa Toco. Lúc này, nhóm của V đứng chờ Lê Công N ở phía trước quán Toco. Một lúc sau, thì có

Nguyễn Văn C và Nguyễn Văn M, Hồ Sỹ T cũng đến quán trà chanh Ch (bên cạnh quán Toco) để uống nước nên Đậu Viết H1 (bạn của Lê Công N1) đi đến nhờ C, M và T đi đến quán Toco để nói chuyện giải hòa với nhóm thanh niên của V giúp cho Lê Công N1. Khi đến trước quán toco thì H1 có đi vào kêu Lê Công N1 ra để nói chuyện, lúc này N1 đi ra và đứng nói chuyện với V. Ngay lúc đó, Hồ Sỹ T quay về bàn uống nước của T cùng với nhóm thanh niên ở xã QL đang ngồi uống nước tại quán trà chanh Ch gồm có: Vũ Hồ Minh Q, Phan Văn D, Hồ Trọng Nh, Trần Đình S, Hồ Sỹ S, Lê Duy Ch, Hồ Sỹ T, Phan Văn S. Lúc này, T nói với cả nhóm là "Có mấy thằng hội bên QL có xích mích với bạn của em, các anh qua nói chuyện giúp cho nhà em với". Khi nghe T nói thế thì Trần Đình S, Phan Văn D và Vũ Hồ Minh Q đồng ý và đi qua bên quán toco để nói chuyện với nhóm thanh niên QL. Khi gặp nhóm của V thì Vũ Hồ Minh Q có đi đến chỗ V và bảo V đi lại nói chuyện với Lê Công N1. Khi V và Q đi đến chỗ để xe của quán tocotoco thì Trần Đình S đi đến nói "Thằng nào đánh em tao?" và đi đến nắm cổ áo của V. Lúc này, V giật tay S đang nắm cổ áo ra rồi bỏ chạy về phía quán trà chanh M. Khi đó, Trần Đình S đuổi theo V còn Q, D, C, M, N1 đi theo sau S. Trần Đình S chạy đuổi được một đoạn gần đến quán trà chanh M thì không đuổi nữa mà quay lại. Lúc này, V lấy 01 (một) con dao bằng sắt, cán bằng gỗ dài khoảng 40 cm từ trong cốp xe của Lê Văn Th (dựng một bên quán trà chanh Mon) ra, cầm trên tay đòi đánh S. Khi thấy V cầm dao để đánh S thì S liền lao đến chỗ V để đánh nhau với V thì V cầm dao lao đến chém một phát vào người của S theo hướng từ trên xuống, nhưng do Trần Đình S đưa tay trái lên đỡ nên có bị chém trúng vào phần cuối của lưỡi dao đoạn gần cán. Ngay khi đó, S lao vào ôm V để đánh. Thấy V bị đánh thì Trần Xuân Đ (là bạn của V) lấy chiếc mũ bảo hiểm ở trên tay của Lê Văn Th rồi lao vào đánh 01 cái vào đầu của Trần Đình S. Lúc này, cả 2 nhóm thanh niên lao vào đánh nhau. Trần Xuân Đ tiếp tục dùng mũ bảo hiểm đánh vào người của Nguyễn Văn C, còn Lê Công N1 có lao vào dùng tay đánh 03 cái vào tay của Trần Xuân Đ. Nguyễn Văn C cầm một chiếc ghế gỗ màu nâu của quán trà chanh M đánh một phát vào hông của V. Nguyễn Văn M dùng tay đấm liên tiếp 13 cái vào lưng và vào hông của V. Trần Đình S dùng tay đấm nhiều phát vào đầu và lưng của V. Phan Văn D dùng tay đánh 03 cái vào người của V, khi V ngã xuống đất thì D tiếp tục dùng chân đạp 06 cái vào người của V. Nguyễn Trọng N (là bạn của V) cầm một chiếc ghế gỗ của quán trà chanh M đánh 01 cái vào tay trái của Phan Văn D. Trần Xuân B dùng tay phải đấm 03 cái vào tay của Trần Đình S. Trong quá trình xảy ra xô xát, đánh nhau, thì V có vùng dậy bỏ chạy ra phía ngoài đường thì Trần Đình S có gọi mọi người rượt theo để đánh V, lúc này S có đuổi theo và đấm một cái vào đầu của V, còn Vũ Hồ Minh Q có lấy được con dao từ tay của S (con dao S lấy được từ V) rồi đuổi theo V chạy ra phía đường Quốc lộ 1A và dùng tay cầm dao chém phần cạnh tù của lưỡi dao vào phía sau lưng của V 01 cái nhưng không trúng. Tiếp đó, khi V bỏ chạy vào phía trước quán trà chanh M thì Q tiếp tục đuổi theo cầm dao chém 02 phát vào phía sau lưng của V nhưng do mọi người can ngăn nên Q chém không trúng. Sau đó, do nhóm của V bỏ chạy nên cả hai nhóm giải tán đi về. Hậu quả của hai nhóm đánh nhau đã gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội nơi công cộng trên địa bàn thị xã H, ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của mọi người khi đang vui chơi và hoạt động kinh doanh của các quán hàng.

Tại bản cáo trạng số 28/CT-VKSHS ngày 17/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã H, tỉnh Nghệ An đã truy tố các bị cáo Nguyễn Trọng N, Vũ Hồ Minh Q, Nguyễn Văn C về tội "*Gây rối trật tự công cộng"* theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự. Các bị cáo Phan Văn D, Trần Đình S, Nguyễn Văn M Lê Công N1 về tội "*Gây rối trật tự công cộng"*, theo quy định tại khoản 1 Điều 318 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã H giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Áp dụng điểm b, khoản 2, Điều 318, điểm s, khoản 1, 2 Điều 51, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Đề nghị xử phạt Nguyễn Trọng N từ 26 đến 28 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 52 đến 56 tháng.

Áp dụng điểm b, khoản 2, Điều 318, điểm s, khoản 1, 2 Điều 51, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Đề nghị xử phạt Vũ Hồ Minh Q từ 24 đến 26 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 48 đến 52 tháng.

Áp dụng điểm b, khoản 2, Điều 318, điểm s, khoản 1, 2 Điều 51, Điều 58, Điều 90, Điều 101, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Đề nghị xử phạt Nguyễn Văn C từ 18 đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 36 đến 48 tháng.

Áp dụng khoản 1, Điều 318, điểm i, s, khoản 1, 2 Điều 51, Điều 58, Điều 36 Bộ luật hình sự.

Đề nghị xử phạt Trần Đình S từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ. Nhưng được trừ 27 (Hai mươi bảy) ngày do bị tạm giữ từ ngày 05/02/2023 đến ngày 14/02/2023. Không khấu trừ thu nhập trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Áp dụng khoản 1, Điều 318, điểm i, s, khoản 1, Điều 51, Điều 58, Điều 36 Bộ luật hình sự.

Đề nghị xử phạt Phan Văn D từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ. Nhưng được trừ 27 (Hai mươi bảy) ngày do bị tạm giữ từ ngày 05/02/2023 đến ngày 14/02/2023. Không khấu trừ thu nhập trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Áp dụng khoản 1, Điều 318, điểm i, s, khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 36, Điều 91, 100 Bộ luật hình sự.

Đề nghị xử phạt Nguyễn Văn M và Lê Công N1 từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ. Không khấu trừ thu nhập bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Đối với các đối tượng Nguyễn Văn Đại V - sinh ngày 28/10/2008, Trần Xuân Kh - sinh ngày 10/6/2008, Trần Xuân Đ - sinh ngày 11/8/2008, Trần Xuân B - sinh ngày 22/6/2007 tính đến ngày phạm tội đều chưa đủ 16 tuổi; Căn cứ vào khoản 2 Điều 12 Bộ luật hình sự thì các đối tượng Nguyễn Văn Đại V; Trần Xuân Kh; Trần Xuân B; Trần Xuân Đ không phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi vi phạm nêu trên. Công an thị xã H đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các đối tượng về hành vi trên là đúng quy định của pháp luật.

Vật chứng vụ án:

- Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) chiếc mũ bảo hiểm, loại mũ trùm kín đầu có nhãn hiệu INDEX R được làm bằng chất liệu nhựa cứng, có màu xanh trắng; Quai mũ được

làm bằng vải màu đen; phần phía trước kính chắn gió của mũ bảo hiểm có màu trắng, đã bị vỡ ra làm 02 mảnh và bị tách rời ra khỏi chiếc mũ bảo hiểm.

- Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) con dao đã qua sử dụng có chiều dài là 41cm; chiều rộng 07cm; phần cán dao được làm bằng gỗ có kích thước chiều dài là 13cm, cán dao có bán kính là 04cm; phần lưỡi dao được làm bằng kim loại màu đen, có chiều dài là 28cm, bản mặt của lưỡi dao rộng 07cm.

Hiện dao và mũ đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thị xã H tạm giữ bảo quản theo quy định pháp luật.

- 01 (một) phong bì thư của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã H, tỉnh Nghệ An được niêm phong đúng quy định, bên trong phong bì thư chứa 01 (một) chiếc USB lưu giữ file video ghi lại nội dung liên quan đến vụ gây rối trật tự công cộng xảy ra vào ngày 04/02/2023 tại khối BM, phường QT, thị xã H, tỉnh Nghệ An là vật chứng (chứng cứ) kèm theo hồ sơ vụ án.

Trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra xác định không có thiệt hại về tài sản, các đối tượng không có ai bị thương tích nên không có yêu cầu gì về bồi thường thiệt hại.

Người đại diện theo pháp luật của các bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn M và Lê Công N1 thống nhất với lời trình bày của các bị cáo. Nhưng chị đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Tại phiên toà các bị cáo đều thừa nhận hành vi như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho các bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn M và Lê Công N1, bà Phan Thị Th trình bày: Bà đồng ý như cáo trạng truy tố bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn M và Lê Công N1 về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo Điều 318 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, cần xem xét các bị cáo khi phạm tội chưa thành niên và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, bị cáo Nguyễn Văn M và Lê Công N1 phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo Nguyễn Văn C có xác nhận của đoàn xã QL về tích cực tham gia hoạt động tình nguyện của đoàn. Các bị cáo đều có nhân thân tốt. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử cho các bị cáo được mức hình phạt nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra thị xã Hoàng Mai, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục và thời gian theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai của các bị cáo; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và các tài liệu có trong hồ sơ, xét thấy phù hợp về thời gian, địa điểm mà các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, có đủ cơ sở kết luận: Do có xích mích, mâu thuẫn với nhau từ trước, nên vào khoảng 20 giờ, ngày 04/2/2023 tại Khu vực vỉa hè, Quốc lộc 1A trước quán trà chanh M thuộc khối BM, phường QT, thị xã H, tỉnh Nghệ An. Nguyễn Văn Đại V, Trần Xuân Kh, Trần Xuân B, Trần Xuân Đ, Nguyễn Trọng N, Vũ Hồ Minh

Q, Nguyễn Văn C, Phan Văn D, Trần Đình S, Nguyễn Văn M, Lê Công N1 đã có hành vi xông vào đuổi đánh nhau nơi có đông người đang ăn uống, vui chơi, trong đó Vũ Hồ Minh Q dùng hung khí là dao, Nguyễn Trọng N dùng hung khí là ghế gỗ, Nguyễn Văn C dùng hung khí là ghế gỗ đánh nhau. Hậu quả của hành vi đánh nhau nơi công cộng của các đối tượng trên đã gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội tại khu vực khối BM, phường QT, thị xã H.

Hành vi của các bị cáo thực hiện nêu trên có đủ căn cứ kết luận các bị cáo Nguyễn Trọng N, Vũ Hồ Minh Q, Nguyễn Văn C về tội "*Gây rối trật tự công cộng"* theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự. Các bị cáo Phan Văn D, Trần Đình S, Nguyễn Văn M, Lê Công N1 về tội "*Gây rối trật tự công cộng"*, theo quy định tại khoản 1 Điều 318 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên toà là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, nếp sống văn minh, quy tắc sống xã hội chủ nghĩa, gây ảnh hưởng lớn đến hoạt động bình thường của mọi người ở nơi công cộng. Vì vậy cần xử phạt các bị cáo với mức án nghiêm để giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Các bị cáo Nguyễn Trọng N, Vũ Hồ Minh Q, Nguyễn Văn C phạm tội không có tình tiết tăng nặng, có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Trọng N ủng xây dựng nhà ở cho người nghèo, người khó khăn về nhà ở tại UBMTTQ Việt Nam xã QL; Bị cáo Vũ Hồ Minh Q ủng hộ xây dựng nhà ở cho hộ nghèo người khó khăn về nhà ở tại UBMTTQ Việt Nam xã QL và có giấy khen của Trường THPT H2; bị cáo Nguyễn Văn C có xác nhận tham gia hoạt động tình nguyện của đoàn xã QL là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo Phan Văn D, Trần Đình S, Nguyễn Văn M, Lê Công N1 phạm tội không có tình tiết tăng nặng, có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Trần Đình Sơn có giấy khen của phòng chính trị sư đoàn 324 là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo đồng phạm giản đơn, bị cáo Nguyễn Trọng N và Vũ Hồ Minh Q giữ vai trò chính trong vụ án vì là người tham gia từ đầu, thực hành tích cực. Vì vậy mức hình phạt của bị cáo Nguyễn Trọng N và Vũ Hồ Minh Q phải cao nhất. Bị cáo Nguyễn Văn C là người thực hiện tích cực nên mức hình phạt cao thứ hai. Mức hình phạt bị cáo Trần Đình S cần cao hơn Phan Văn D. Các bị cáo Nguyễn Văn , Nguyễn Văn M và Lê Công N1 thực hiện tích cực nhưng là người chưa thành niên khi phạm tội nên được hưởng chính sách người chưa thành niên phạm tội. Tuy nhiên các bị cáo đều có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy không cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát cũng đủ nghiêm để giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt.

[5] Đối với các đối tượng Nguyễn Văn Đại V - sinh ngày 28/10/2008, Trần Xuân Kh - sinh ngày 10/6/2008, Trần Xuân Đ - sinh ngày 11/8/2008, Trần Xuân B -

sinh ngày 22/6/2007 tính đến ngày phạm tội đều chưa đủ 16 tuổi; Căn cứ vào khoản 2 Điều 12 Bộ luật hình sự thì các đối tượng Nguyễn Văn Đại V; Trần Xuân Kh; Trần Xuân B; Trần Xuân Đ không phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi vi phạm nêu trên. Công an thị xã H đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các đối tượng về hành vi trên là đúng quy định của pháp luật.

[6] Vật chứng vụ án:

- Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) chiếc mũ bảo hiểm, loại mũ trùm kín đầu có nhãn hiệu INDEX R được làm bằng chất liệu nhựa cứng, có màu xanh trắng; Quai mũ được làm bằng vải màu đen; phần phía trước kính chắn gió của mũ bảo hiểm có màu trắng, đã bị vỡ ra làm 02 mảnh và bị tách rời ra khỏi chiếc mũ bảo hiểm.

- Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) chiếc mũ bảo hiểm, loại mũ trùm kín đầu có nhãn hiệu INDEX R được làm bằng chất liệu nhựa cứng, có màu xanh trắng; Quai mũ được làm bằng vải màu đen; phần phía trước kính chắn gió của mũ bảo hiểm có màu trắng, đã bị vỡ ra làm 02 mảnh và bị tách rời ra khỏi chiếc mũ bảo hiểm.

- Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) con dao đã qua sử dụng có chiều dài là 41cm; chiều rộng 07cm; phần cán dao được làm bằng gỗ có kích thước chiều dài là 13cm, cán dao có bán kính là 04cm; phần lưỡi dao được làm bằng kim loại màu đen, có chiều dài là 28cm, bản mặt của lưỡi dao rộng 07cm.

Hiện dao và mũ đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thị xã H tạm giữ bảo quản theo quy định pháp luật.

- 01 (một) phong bì thư của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã H, tỉnh Nghệ An được niêm phong đúng quy định, bên trong phong bì thư chứa 01 (một) chiếc USB lưu giữ file video ghi lại nội dung liên quan đến vụ gây rối trật tự công cộng xảy ra vào ngày 04/02/2023 tại khối BM, phường QT, thị xã H, tỉnh Nghệ An là vật chứng (chứng cứ) kèm theo hồ sơ vụ án.

[7] Trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra xác định không có thiệt hại về tài sản, các đối tượng không có ai bị thương tích nên không có yêu cầu gì về bồi thường thiệt hại nên miễn xét.

[8] Các bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b, khoản 2, Điều 318, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 58, Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trọng N 24 (Hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 48 (Bốn mươi tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Về tội "Gây rối trật tự công cộng".

Căn cứ điểm b, khoản 2, Điều 318, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 58, Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Hồ Minh Q 24 (Hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 48 (Bốn mươi tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Về tội "Gây rối trật tự công cộng".

Căn cứ điểm b, khoản 2, Điều 318, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 58, Điều 90, Điều 101, Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn C 18 (Mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 36 (Ba mươi sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Về tội "Gây rối trật tự công cộng".

Căn cứ khoản 1, Điều 318, điểm i, s, khoản 1, 2 Điều 51, Điều 58, Điều 36 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Đình S 15 (Mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ. Nhưng được trừ 27 (Hai mươi bảy) ngày do bị tạm giữ từ ngày 05/2/2023 đến ngày 14/2/2023. Không khấu trừ thu nhập của bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ. Về tội "Gây rối trật tự công cộng".

Căn cứ khoản 1, Điều 318, điểm i, s, khoản 1, Điều 51, Điều 58, Điều 36 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phan Văn D 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Nhưng được trừ 27 (Hai mươi bảy) ngày do bị tạm giữ từ ngày 05/2/2023 đến ngày 14/2/2023. Không khấu trừ thu nhập của bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ. Về tội "Gây rối trật tự công cộng".

Căn cứ khoản 1, Điều 318, điểm i, s, khoản 1, Điều 51, Điều 58, Điều 36, Điều 90, Điều 100 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn M 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ. Không khấu trừ thu nhập của bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ. Về tội "Gây rối trật tự công cộng".

Căn cứ khoản 1, Điều 318, điểm i, s, khoản 1, Điều 51, Điều 58, Điều 36, Điều 90, Điều 100 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Công N1 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ. Không khấu trừ thu nhập của bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ. Về tội "Gây rối trật tự công cộng".

Giao bị cáo Nguyễn Trọng N cho UBND xã QL, thị xã H, tỉnh Nghệ An giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao các bị cáo Vũ Hồ Minh Q và Nguyễn Văn C cho UBND xã QL, thị xã H, tỉnh Nghệ An giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Thời hạn cải tạo không giam giữ của bị cáo Phan Văn D, Trần Đình S, Nguyễn Văn M và Lê Công N1 được tính từ ngày Cơ quan tổ chức được giao giám sát bị cáo nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Phan Văn D, Trần Đình S, Nguyễn Văn M và Lê Công N1 cho UBND xã QL, thị xã H, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục.

Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng có tại biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thị xã H và Chi cục thi hành án dân sự thị xã H ngày 18/5/2023 gồm:

- 01 (một) chiếc mũ bảo hiểm, loại mũ trùm kín đầu có nhãn hiệu INDEX R được làm bằng chất liệu nhựa cứng, có màu xanh trắng; Quai mũ được làm bằng vải màu đen; phần phía trước kính chắn gió của mũ bảo hiểm có màu trắng, đã bị vỡ ra làm 02 mảnh và bị tách rời ra khỏi chiếc mũ bảo hiểm.

- 01 (một) con dao đã qua sử dụng có chiều dài là 41cm; chiều rộng 07cm; phần cán dao được làm bằng gỗ có kích thước chiều dài là 13cm, cán dao có bán kính là 04cm; phần lưỡi dao được làm bằng kim loại màu đen, có chiều dài là 28cm, bản mặt của lưỡi dao rộng 07cm.

- Tiếp tục lưu giữ 01 (một) phong bì thư của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã H, tỉnh Nghệ An được niêm phong đúng quy định, bên trong phong bì thư chứa 01 (một) chiếc USB lưu giữ file video ghi lại nội dung liên quan đến vụ gây rối trật tự công cộng xảy ra vào ngày 04/02/2023 tại khối BM, phường QT, thị xã H, tỉnh Nghệ An là vật chứng (chứng cứ) kèm theo hồ sơ vụ án.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo Nguyễn Trọng N, Vũ Hồ Minh Q, Nguyễn Văn C, Phan Văn D, Trần Đình S, Nguyễn Văn M và Lê Công N1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo; Người đại diện theo pháp luật cho các bị cáo; Người bào chữa có mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- Các bị cáo; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- VKSND thị xã H;
- Chi cục THADS thị xã H;
- Sở Tư pháp;
- CA thị xã H;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Lưu VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Duy Tuấn